TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 126/2020/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ các điều 212, 213, 235 và Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 20 tháng 7 năm 2020, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 229/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Ngọc M, sinh năm 1955.

Nơi cư trú: A, ấp P, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Lương Thu H, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Số B ấp P, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Thanh H1, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Số B ấp P, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lương Thu H và ông Võ Thanh H1 thừa nhận nợ và đồng ý có trách nhiệm liên đới trả cho bà Võ Ngọc M số tiền hụi là 140. 000.000 đồng *(Một trăm bốn mươi triệu đồng*).

Ghi nhận bà Võ Ngọc M không yêu cầu tính lãi số tiền nêu trên.

Về thời gian trả và phương thức trả nợ được các bên thực hiện tại Chi cục thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả

các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm (hòa giải thành) là 3.500.000 đồng (*ba triệu năm trăm ngàn đồng*). Bà Lương Thu H và ông Võ Thanh H1 tự nguyện nộp toàn bộ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện C, tỉnh Bến Tre;
- CCTHADS huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Tuyết